

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 3
CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT
HONDA LEAD 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · Dùng
cho HONDA LEAD (2013,2014,2015)

Sơ đồ online:

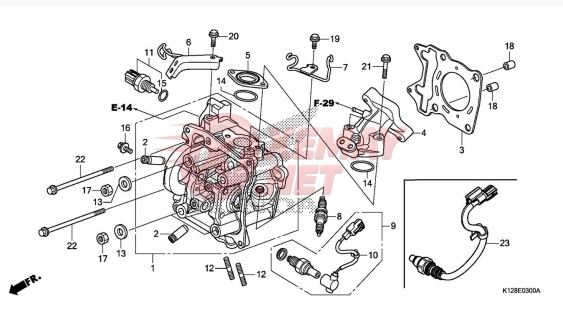
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-dau-quy-lat-honda-lead-125--EPCDOV0002231> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 7,226,732đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU
QUY LÁT HONDA LEAD 125



Mã EPC	EPCDOV0002231
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2013,2014,2015
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	7,226,732đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA LEAD 125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm đầu quy lát 12010-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE	12010KZR601	1	1,093,546đ
1	Cụm đầu quy lát 12010-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125	12010KZR602	1	861,581đ
2	Dẫn hướng xu páp xả 12204-KWN-P00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	12204KWNP00	1	265,163đ
3	Gioăng đầu quilát 12251-K12-901 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125	12251K12901	1	53,373đ
3	Gioăng đầu xylanh (0.75 12252-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	12252KWN900	1	185,453đ
4	Cổ hút 17110-K12-900 HONDA LEAD 125	17110K12900	1	274,924đ
5	Đệm phíp cách nhiệt cổ hút 17119-KWN-710 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE	17119KWN710	1	70,941đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Giá bắt ống dẫn xăng A 17120-K12-900 HONDA LEAD 125	17120K12900	1	47,223đ
7	Vòng giữ ống thông khí 17219-K12-900 HONDA LEAD 125	17219K12900	1	37,535đ
8	Bugì (CPR7EA9) (NGK) 31917-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE	31917KPH901	1	93,019đ
8	Bugì (U22EPR9)(DENSO) 31927-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB	31927KPH901	1	68,302đ
9	Cảm biến oxy 36532-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	36532KZR601	1	2,266,080đ
10	Dây điện cảm biến oxy 36533-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	36533KZR601	1	732,044đ
11	Cảm biến nhiệt độ làm mát 37870-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 150, LEAD 125, REBEL 500, SH 350, SH MODE	37870KZR601	1	186,037đ
12	Bu lông cấy 7x17 90004-KGF-910 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90004KGF910	1	37,535đ
13	Vòng đệm 8mm 90483-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	90483KWN900	1	25,326đ
14	Phốt O 29X2 91301-KRJ-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91301KRJ901	1	34,827đ
15	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91307-PLC-004 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 150, LEAD 125, REBEL 500, SH 350, SH MODE	91307PLC004	1	75,240đ
16	Bu lông có đệm 6x12 93404-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	934040601200	1	10,854đ
17	Đai ốc 8MM 94030-08280 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	9403008280	1	18,090đ
18	Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9430110160	1	21,708đ
19	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
20	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
21	Bu lông 6x40 95701-060-4000 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	957010604000	1	18,090đ
22	Bu lông 6x95 95701-060-9500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010609500	1	25,326đ
23	Cảm biến oxy 36532-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE	36532K35V01	1	702,807đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-dau-quy-lat-honda-lead-125--EPCDOV0002231> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU QUY LẮT HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002231). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-dau-quy-lat-honda-lead-125--EPCDOV0002231>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU QUY LẮT HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002231)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-dau-quy-lat-honda-lead-125--EPCDOV0002231>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU QUY LẮT HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002231)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-dau-quy-lat-honda-lead-125--EPCDOV0002231>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE ĐẦU
QUY LẮT HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002231)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.